

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ các Điều 212, 213, 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 641/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Bà Nguyễn Thị Thanh Q**, sinh năm 1960

Địa chỉ: số 16, ngõ 34, phố N, tổ 18, phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

- **Ông Đoàn Công T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: số 16, ngõ 34, phố N, tổ 18, phường N, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh Q và ông Đoàn Công T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương ngày 23/11/1984. Hôn nhân của ông bà là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do không hòa hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài, không thể khắc phục được. Bà Q và ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cả hai đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy, yêu cầu thuận tình ly hôn giữa bà Q và ông T là tự nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh Q và ông Đoàn Công T có hai con chung là cháu Đoàn Thanh G (Giới tính: nữ), sinh ngày 23/06/1986; cháu Đoàn

Quỳnh N (Giới tính: nữ), sinh ngày 16/02/1994. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành.

[3] Về tài sản (động sản, bất động sản): Bà Q và ông T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Bà Q và ông T cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Q, ông T là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, tài sản khi ly hôn ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh Q và ông Đoàn Công T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh Q và ông Đoàn Công T có hai con chung là cháu Đoàn Thanh G (Giới tính: nữ), sinh ngày 23/06/1986; cháu Đoàn Quỳnh N (Giới tính: nữ), sinh ngày 16/02/1994. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành.

- Về tài sản (động sản, bất động sản): Bà Q và ông T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ: Bà Q và ông T cùng xác nhận không có khoản vay nợ chung nào cả, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Q, ông T là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường T, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Chu Tuấn Anh**

